THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HUỆ, TỈNH YÊN BÁI

Trương Quốc Chí[1]
Lê Đình Sơn[2]

Tóm tắt:
Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường được sử dụng trong lĩnh vực TDTT, các tác giả đã tiến hành đánh giá thực trạng công tác GDTC của Trường phổ thông trung học Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái nhằm đưa ra cơ sở khoa học cho việc lựa chọn giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC trong nhà trường.
Từ khóa: Công tác GDTC, THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái.

Current status of physical education work at Nguyen Hue High School, Yen Bai province

Summary:
Using scientific research methods commonly used in the field of physical education and sports, the authors conducted an assessment of the current status of physical education work at Nguyen Hue High School, Yen Bai province in order to provide a basis. Science for choosing solutions to improve the quality of physical education in schools.
Keywords: Physical Education work, Nguyen Hue High School, Yen Bai province.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) là một bộ phận của TDTT, đó là một trong những hình thức hoạt động cơ bản có định hướng rõ của TDTT trong xã hội, là một quá trình có tổ chức để truyền thụ và tiếp thu những giá trị của TDTT trong hệ thống giáo dục, giáo dưỡng chung trong các nhà trường. Trong những năm qua, chất lượng giáo dục trong trường học các cấp nói chung đã có những chuyển biến rõ rệt. Toàn ngành đã tập trung vào thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa mà cơ bản là đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn. Chất lượng đội ngũ giáo viên được đặc biệt quan tâm. Kiến thức, kỹ năng sư phạm và trách nhiệm giảng dạy được nâng cao đáng kể.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt mạnh đạt được của giáo dục trong trường học các cấp nói chung, GDTC trong trường học các cấp vẫn còn những hạn chế và yếu kém. Chất lượng GDTC trong trường học còn nhiều bất cập, một phần do sự đầu tư cho GDTC chưa đúng mức, do cơ sở vật chất còn nghèo nàn, trang thiết bị phục vụ công tác GDTC trong trường học các cấp gần như không được đầu tư. Mặt khác, trong tư tưởng của lãnh đạo và giáo viên nhiều trường thì GDTC là môn phụ nên không có giáo viên chuyên trách, hoạt động ngoại khoá cho học sinh cũng chưa được chú trọng phát triển….

Nhận thức được tầm quan trọng của GDTC trong nhà trường các cấp, trong những năm gần đây đã có nhiều tác giả nghiên cứu về lĩnh vực này, tuy nhiên vấn đề nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái thì chưa có tác giả nào đề cập tới. Trên cơ sở phân tích tầm quan trọng và tính cấp thiết của vấn đề, chúng tôi đề xuất một số giải pháp hướng tới việc nâng cao hiệu quả công tác GDTC trong Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng 05 phương pháp nghiên cứu khoa học gồm : Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn toạ đàm, phương pháp kiểm tra sư phạm, phương pháp thực nghiệm sư phạm, phương pháp toán học thống kê.

[1]ThS, Trường Đại học Điện lực
[2]ThS, Trường THPT Nguyễn Huệ

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng công tác GDTC của Trường THPT Nguyễn Huệ

GDTC là một mặt giáo dục trong nhà trường, các cấp, do vậy cần có sự đầu tư trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ cho công tác giảng dạy, tập luyện nội khóa, ngoài ra còn phục vụ cho hoạt động ngoại khóa. Bộ GD&ĐT có yêu cầu "Từng trường có định mức kinh phí phục vụ cho công tác GDTC và hoạt động văn hóa thể thao của học sinh, sinh viên trong quá trình giáo dục. Phải đảm bảo yêu cầu tối thiểu về các phương tiện, dụng cụ phục vụ việc dạy và học Thể dục theo chương trình GDTC và hoạt động thể thao của nhà trường". GDTC trong các nhà trường phổ thông là một mặt giáo dục quan trọng. Công tác GDTC vừa góp phần rất lớn trong việc bồi dưỡng và nâng cao sức khỏe cho học sinh, vừa là nhân tố trực tiếp tác động vào các mặt khác của quá trình giáo dục như: Giáo dục đạo đức, Giáo dục trí tuệ, giáo dục khả năng thẩm mỹ và giáo dục lao động. Hoàn thành tốt công tác GDTC trong nhà trường là đã tạo điều kiện để thực hiện giáo dục toàn diện.

1.1. Chất lượng và đội ngũ giáo viên

Vai trò của người giáo viên nói chung và người giáo viên Thể dục nói riêng là rất quan trọng, họ là người trực tiếp giảng dạy và truyền thụ cho học sinh kiến thức, tri thức khoa học và kỹ năng về TDTT cũng như các hoạt động khác. Vì vậy người giáo viên góp một phần không nhỏ quyết định sự phát triển có hiệu quả công tác GDTC trong nhà trường. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Thực trạng đội ngũ giáo viên Thể dục Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái

Tham số thống kê	Giới tính		Trình độ đào tạo			Thâm niên > 10 năm	Tuổi đời		
	Nam	Nữ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng		> 50	40 -50	< 40
Số lượng	3	3	0	6	0	3	1	2	3
Tỷ lệ %	50.00	50.00		100		50.00	16.70	33.30	50.00

Kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy:

Tổng số giáo viên Thể dục là: 6 giáo viên; 100% có trình độ đại học.

Như vậy, trình độ đào tạo của giáo viên Nhà trường đảm bảo đạt chuẩn kiến thức trở lên. Đó là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển công tác GDTC của Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái.

Số giáo viên công tác trên 10 năm chiếm tỷ lệ 50%; đa số của tuổi đời còn khá trẻ, đang trong độ chín của sự nghiệp.

Điều đó cho thấy các giáo viên đã có nhiều kinh nghiệm giảng dạy. Nếu khai thác các tiềm năng của các giáo viên một cách đúng mức thì việc thực hiện công tác GDTC, huấn luyện đội tuyển, chỉ đạo hoạt động phong trào TDTT và làm công tác nghiên cứu khoa học sẽ đạt được hiệu quả cao.

Do tính chất và yêu cầu của chương trình giảng dạy, giáo viên GDTC phải đảm nhiệm cả nội dung quân sự, nên Nhà trường đã biên chế 2 giáo viên nam chuyên giảng dạy Quân sự, do đó giáo viên trực tiếp giảng dạy Thể dục chỉ còn 4 giáo viên đa số lại là giáo viên nữ. Hơn nữa, qua tìm hiểu cho thấy, các giáo viên nữ chưa được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy. Đây là một hạn chế không nhỏ đến kết quả giảng dạy môn học. Như vậy, để công tác GDTC ngày càng đạt chất lượng cao hơn đòi hỏi Lãnh đạo Nhà trường cần có giải pháp củng cố đội ngũ giáo viên Thể dục. Về phía giáo viên giảng dạy, phải không ngừng tự vươn lên về mặt chuyên môn, khắc phục những hình ảnh về mặt gia đình, có ý thức xây dựng và tích lũy kinh nghiệm trong thực tế giảng dạy.

1.2 . Cơ sở vật chất dành cho GDTC và hoạt động ngoại khóa

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác GDTC giữ vai trò rất quan trọng, là điều kiện trực tiếp phục vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên. Trường THPT Nguyễn Huệ

Bảng 2. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC

STT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Chất lượng	Đáp ứng nhu cầu tập luyện (%)
1	Sân Bóng đá 60 x100m	1	Tốt	50.00
2	Nhà thi đấu đa năng	1	TB	30.00
3	Sân Bóng rổ	1	Tôt	30.00
4	Sân Bóng chuyền	1	Khá	20.00
5	Hố nhảy xa	1	Tôt	20.00
6	Sân nhảy cao (Đệm nhảy)	2	Khá	30.00
7	Bàn Bóng bàn	2	Tôt	30.00
8	Sân Cầu lông	1	Tôt	30.00
9	Đường chạy Điền kinh	2	KHá	40.00

có diện tích đất gần 2ha, trong đó khu đa năng gần 1ha phục vụ trên 1.500 thầy và trò Nhà trường trong hoạt động dạy và học.

Từ bảng 2 cho thấy: cơ sở vật chất hiện có của Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái, so với số lượng học sinh hiện có là quá thiếu, với số lớp là 32 lớp học chia làm 2 ca, với hơn 1.500 học sinh thì sân bãi dụng cụ tập luyện như vậy là quá ít, chưa đáp ứng được yêu cầu. Hơn nữa, còn có 2 trường là THPT chuyên và THPT Dân tộc nội trú nằm cạnh nên nhu cầu tập luyện của các em quá thiếu. Vì vậy, để nâng cao chất lượng công tác GDTC và thể thao của nhà trường trong những năm tới, việc tăng cường, bổ sung thêm cơ sở vật chất, nâng cấp sân bãi, dụng cụ, đặc biệt là khai thác tối đa cơ sở vật chất là vấn đề rất cần được quan tâm đúng mức.

1.3. Thực trạng kết quả học tập GDTC của học sinh Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái

Chúng tôi đã tiến hành đánh giá chất lượng GDTC học sinh dựa trên các nội dung sau: Kết quả môn học Thể dục (lấy từ tổ chuyên môn của Trường); Kiểm tra trình độ thể lực (theo tiêu chuẩn RLTT do Bộ GD&ĐT ban hành). Đối tượng kiểm tra gồm 1.587 học sinh (trong đó 678 học sinh nữ) thuộc các khối lớp 10, 11, 12 của Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái.

Kết quả kiểm tra và phân loại thể lực học sinh được trình bày tại bảng 3.

Từ kết quả bảng 3 cho chúng ta thấy tỷ lệ học sinh có kết quả RLTT đạt loại Tốt chiếm tỷ lệ thấp, chủ yếu là loại Đạt, tỷ lệ các em đạt loại Yếu còn cao, số học sinh không đạt còn nhiều. Tỷ lệ học sinh đạt Tốt ở khối 10 cao hơn học sinh khối 11 và 12.

Nguyên nhân của thực trạng này là do các yếu tố về nhận thức của học sinh về môn Thể dục còn chưa đúng đắn, đồng thời điều kiện về cơ sở vật chất của nhà trường chưa đáp ứng được yêu cầu tập luyện của học sinh.

Kết luận chung:

Khó khăn lớn nhất đối với các em học sinh khi tham gia tập luyện TDTT là điều kiện CSVC còn thiếu thốn và chất lượng kém, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ cho giảng dạy và học tập còn thiếu, lạc hậu không đảm bảo cho quá trình giảng dạy, học tập, tham gia tập luyện. Số lượng giáo viên giảng dạy nội dung GDTC còn thiếu, sự quan tâm của các cấp quản lý, của phụ huynh học sinh chưa được đúng mức vì thế sự đầu tư nhiều về CSVC.

1.4. Thực trạng các hoạt động thể thao ngoại khóa

Ngoài việc học tập theo nội dung chương trình đã được Bộ GD&ĐT quy định thì tập luyện ngoại khóa là một hình thức hữu hiệu để nâng cao thể chất cho học sinh, Chúng tôi tiến hành phỏng vấn về nhu cầu tập luyện ngoại khóa các môn thể thao nhằm nâng cao thể chất cho học sinh Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái. Nội dung phỏng vấn bao gồm:

1. Phong trào ngoại khóa của học sinh.

Hiện nay các hoạt động tập luyện ngoại khóa ở Trường THPT Nguyễn Huệ, tỉnh Yên Bái chủ yếu là các vận động viên năng khiếu của tỉnh,

Bảng 3. Kết qủa xếp loại thể lực của học sinh môn Giáo dục thể chất

Lớp	Kết quả phân loai chung							
	Giỏi		Khá		Đạt		Không đạt	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
10 (n =530)	120	22.60	98	18.50	185	34.90	127	24.00
11 (n =525)	89	17.00	79	15.00	189	36.00	168	32.00
12 (n =532)	88	16.50	87	16.40	199	37.40	158	29.70

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn về chuyên cần và động cơ tham gia tập luyện ngoại khóa (n= 300)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		m_i	%
1	Mức độ chuyên cần tập luyện thể thao ngoại khóa		
	Cả tuần	60	20.00
	Từ 3- 5 ngày	88	29.30
	Dưới 3 ngày	152	50.70
2	Động cơ tập luyện TDTT ngoại khóa		
	Vì sức khỏe	59	19.70
	Vui chơi giải trí	67	22.30
	Do yêu cầu môn học chính khóa	76	25.40
	Do có được thân hình đẹp	58	19.30
	Giải phóng thời gian nhàn rỗi	40	13.30

đang học văn hóa tại Trường, hoặc là tổ chức các hoạt động thi đấu nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Việc hướng dẫn học sinh tập luyện để hoàn thiện các nội dung học chính khóa chưa có, nên chưa phát động được phong trào tự tập luyện hàng ngày của học sinh.

2. Động cơ tham gia tập luyện ngoại khóa.

Từ kết quả bảng 4 cho thấy số lượng các em học sinh tham gia tập luyện thể thao cả tuần là rất ít, chủ yếu dưới 3 buổi trong tuần (50,7%). Mặt khác các em học sinh tham gia tập luyện thể thao là do yêu cầu của mộn học chính khóa, vì sức khỏe, vui chơi giải trí.

KẾT LUẬN

Qua kết quả đánh giá thực trạng cho thấy: Đội ngũ giáo viên đủ trình độ và năng lực chuyên môn, đảm bảo đạt chuẩn kiến thức trở lên; Động cơ tham gia thể thao của học sinh là tích cực; Mức độ chuyên cần còn thấp; cả tuần tập luyện dưới 3 buổi, nhu cầu tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa của các em là rất lớn (chiếm 59,3%); Cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC so với số lượng học sinh hiện có là quá thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu học tập và rèn luyện thể chất của học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A. Derkats, A. lxaep (1986), *Nghệ thuật sư phạm của người tổ chức thể thao thiếu niên*, (Dịch: Đỗ bá dung - Lưu quang Hiệp), Nxb Cầu vồng Maxtcơva.

2. Bộ giáo dục và Đào tạo (2008), *Quy định về việc đánh giá xếp loại thể lực học sinh, sinh viên, QĐ số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 ban hành Tiêu chẩn rèn luyện thân thể cho học sinh, sinh viên*.

3. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2006), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao trường học*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 8/11/2023, Phản biện ngày 14/11/2023, duyệt in ngày 30/11/2023
Chịu trách nhiệm chính: Trương Quốc Chí
Email: quocchi@gmail.com)